

Số: 21 /TCT - TS
V/v nộp tiền sử dụng đất

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2007

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Phú Thọ

Trà lời công văn số 2083 /CT-TH ngày 10/11/2006 của Cục Thuế tỉnh Phú Thọ về chính sách thu tiền sử dụng đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại khoản 3, Điều 8 Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 3/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất thì: “Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở do tổ chức sử dụng đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, được Nhà nước cho thuê đất, tự chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở và đã phân phối đất ở đó cho cán bộ, công nhân viên của tổ chức trong thời gian từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, cụ thể như sau: a/ Thu tiền sử dụng đất bằng 50% tiền sử dụng đất đối với diện tích trong hạn mức giao đất ở; quy định này chỉ được thực hiện một lần đối với hộ gia đình, cá nhân; Lần giao đất sau thu 100% tiền sử dụng đất. b/ Thu tiền sử dụng đất bằng 100% tiền sử dụng đất đối với diện tích vượt hạn mức giao đất ở.”

Căn cứ quy định trên trường hợp Công ty xây dựng số 22 được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc được nhà nước cho thuê đất, tự chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở và đã phân đất ở đó cho bà Trần Thị Quy là cán bộ của Công ty từ năm 1998 (Bà Quy là người được giao đất lần đầu), sau đó Bà Trần Thị Quy chuyển giao đất đó cho con trai là Ông Hoàng Trần Ba sử dụng thì khi được xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Ông Hoàng Trần Ba là người được giao đất lần sau phải nộp 100% tiền sử dụng đất đối với diện tích trong hạn mức giao đất ở và 100% tiền sử dụng đất đối với diện tích vượt hạn mức giao đất ở.

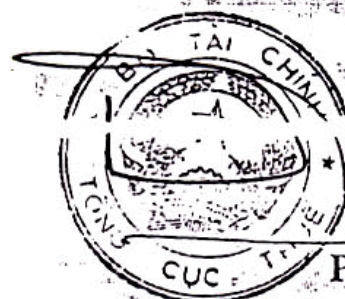
Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Phú Thọ biết và thực hiện./. *CA*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;

TCT, TS

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương